

Mẫu 08_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 /TB-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 3 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỶ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa

- Mã chứng khoán: KHW;

- Địa chỉ: 58 Yersin, phường Phương Sài, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

- Điện thoại liên hệ: (0258). 3828807

Fax: (0258).3810740

- E-mail: support@ctnkh.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/3/2024 tại đường dẫn: <http://ctnkh.com.vn/qhcd.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo thường niên năm 2023

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đàm

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
Số: ~~14~~/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Khánh Hòa, ngày 08 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
(Năm 2023)

Kính gửi:

- Quý cổ đông;
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200238007
- Vốn điều lệ: 285.999.960.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 285.999.960.000 đồng.
- Địa chỉ: 58 Yersin, Phường Phương Sài, Nha Trang, Khánh Hòa.
- Số điện thoại: 0258 3822315
- Số fax: 0258 3810740
- Website: <http://ctnkh.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: KHW

2. Quá trình hình thành và phát triển.

- Tiền thân của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa là Công ty Cấp thoát nước Khánh Hòa, được thành lập ngày 29/10/1979 theo Quyết định số 2457/UB-TC của UBND tỉnh Phú Khánh.

- Tháng 9 năm 2010, công ty chuyển đổi từ công ty nhà nước sang công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Khánh Hòa.

- Ngày 02/01/2014, từ công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Khánh Hòa chuyển sang công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, được kế thừa toàn bộ

các quyền và lợi ích hợp pháp của công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Khánh Hòa.

- Ngày 10/01/2017, công ty tiến hành lưu ký cổ phiếu, mã cổ phiếu là: KHW tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

- Ngày 20/2/2017, công ty tổ chức phiên giao dịch chứng khoán đầu tiên tại sàn giao dịch UPCOM.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

- Ngành nghề kinh doanh chính:

- + Sản xuất, kinh doanh nước sạch;
- + Lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế, giám sát và thi công các công trình cấp thoát nước;
- + Cung cấp các dịch vụ về hoạt động thoát nước và vệ sinh môi trường.

- **Địa bàn kinh doanh:** Thành phố Nha Trang, huyện Diên Khánh, huyện Cam Lâm, huyện Khánh Sơn.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

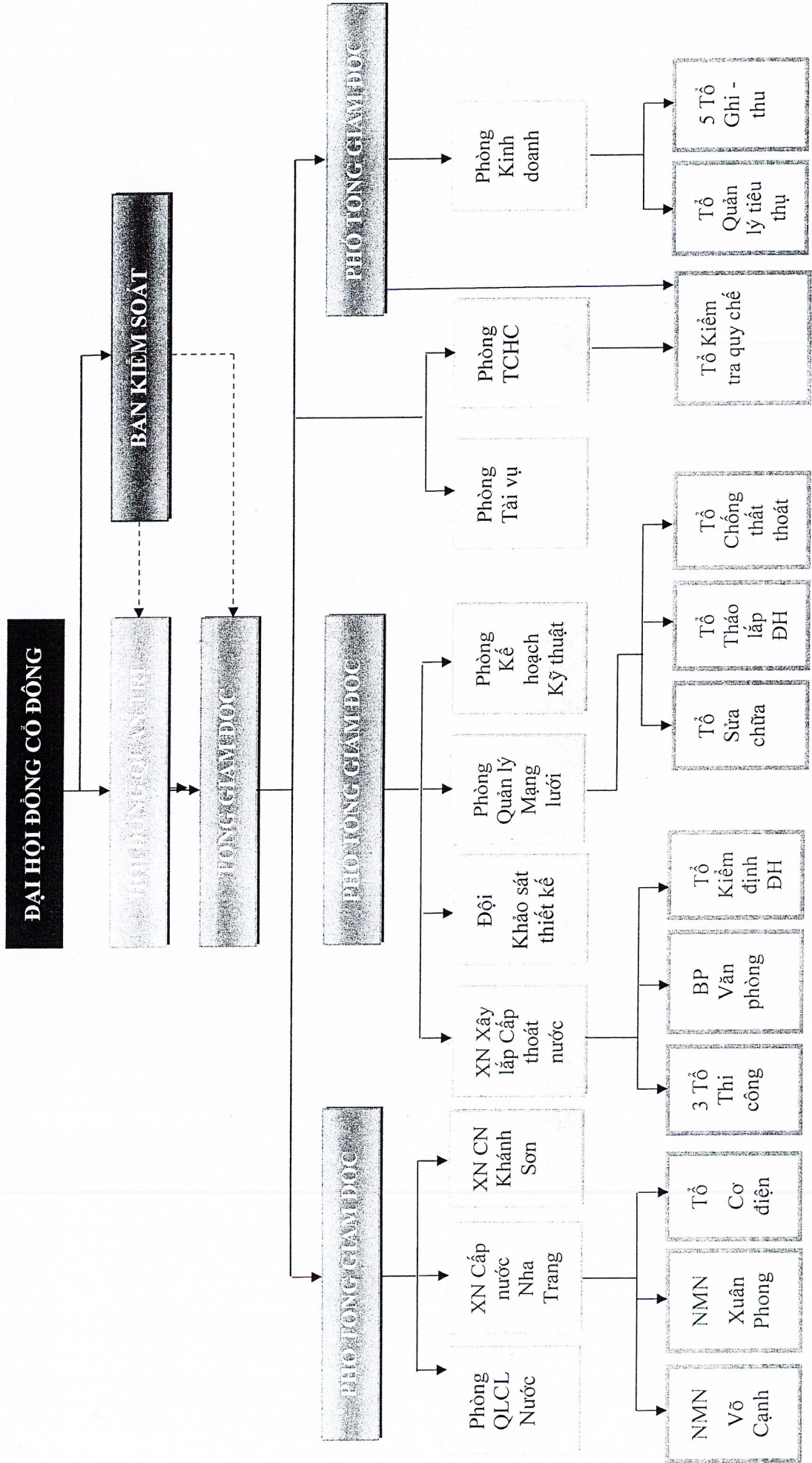
- Mô hình quản trị.

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, cơ cấu tổ chức như sau:

- + Đại hội đồng cổ đông;
- + Hội đồng quản trị;
- + Ban Kiểm soát;
- + Ban Tổng giám đốc;
- + 06 phòng chuyên môn: Tổ chức hành chính, Tài vụ, Kế hoạch kỹ thuật, Quản lý mạng lưới, Kinh doanh, Quản lý chất lượng nước;
- + 01 Đội: Khảo sát thiết kế;
- + 03 Xí nghiệp:
 - Xí nghiệp Cấp nước Nha Trang;
 - Xí nghiệp Xây lắp cấp thoát nước;
 - Xí nghiệp Cấp nước Khánh Sơn.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA



- Các công ty con, công ty liên kết.

+ Công ty con: Không

+ Công ty liên kết:

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của công ty
01	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu	Địa chỉ đăng ký: 58 Yersin-P.Phương Sài-TP.Nha Trang-Tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ nhà máy: Thôn Dầu Sơn-Xã Suối Tân-Huyện Cam Lâm-Tỉnh Khánh Hòa	-Khai thác, xử lý và cung cấp nước -Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước -Hoạt động tư vấn	24.000.000.000	30%

5. Định hướng phát triển.

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Cấp nước an toàn (cung cấp nước ổn định, duy trì đủ áp lực, liên tục, đủ lượng nước, đảm bảo chất lượng nước theo quy chuẩn quy định) đến khách hàng.

- Phần đầu đạt tỷ lệ 100% khách hàng trong phạm vi cấp nước của công ty được cung cấp và sử dụng nước sạch.

- Phần đầu đạt sản lượng nước, doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Phần đầu đạt 100% tỷ lệ thực thu đương nhiên; đẩy mạnh thanh toán tiền nước bằng hình thức thanh toán trực tuyến, đăng ký trích nợ tự động tại các ngân hàng, qua các ví điện tử.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ và hiệu quả công tác chống thất thoát nước.

- Bảo toàn, sử dụng hiệu quả và phát triển nguồn vốn của đơn vị; đảm bảo hoạt động tài chính lành mạnh.

- Cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; giải quyết kịp thời các thắc mắc, sự cố cấp nước cho khách hàng; hướng tới mục tiêu là đơn vị dịch vụ cấp nước tốt.

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, hiện

đại; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, quản lý, điều hành.

- Xây dựng Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa là doanh nghiệp phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện đầy đủ trách nhiệm với xã hội, nghĩa vụ với Nhà nước; đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tổ chức tốt cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Nha Trang, một phần huyện Diên Khánh, Cam Lâm, thị trấn Tô Hạp đến khách hàng với chất lượng dịch vụ tốt nhất, giải quyết kịp thời 24/7 đối với lĩnh vực quản lý mạng lưới và giải quyết thắc mắc, sự cố cấp nước cho khách hàng nhanh nhất.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư phát triển mạng lưới, cải tạo nâng cấp, sửa chữa thay thế tất cả các đường ống cũ, tiến tới hoàn thiện mạng lưới 100% không còn ống cũ, mục.

- Nâng cao hiệu quả quản lý DMA.

- Đưa mục tiêu cổ tức gắn liền lợi nhuận Công ty, hài hoà giữa đầu tư phát triển và phân phối lợi nhuận hàng năm phù hợp xu thế phát triển của Công ty.

- Ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cán bộ, nhân viên, người lao động, giải quyết hài hoà giữa lợi ích Công ty, năng suất lao động, thu nhập người lao động.

- Nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- Chấp hành nghiêm các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng; đáp ứng nhu cầu nước sạch, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo quy chuẩn hiện hành, góp phần bảo đảm sức khỏe của người dân.

- Mở rộng mạng lưới cấp nước trong phạm vi hoạt động.

- Đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, người lao động và cổ đông Công ty.

6. Các rủi ro.

- Năm 2023, trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động khó lường, không thuận lợi, nền kinh tế Việt Nam nói chung, Khánh Hòa nói riêng tiếp tục duy trì đà phục hồi và tăng trưởng, đời sống xã hội được quan tâm, đảm bảo. Tuy nhiên, kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như: Hoạt

động sản xuất, kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh ở người tuy được kiểm soát nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát, trật tự an toàn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp... Do vậy, những tác động trên có phần ảnh hưởng đến đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.

- Tại khu vực trung tâm thành phố Nha Trang, mạng lưới đường ống cấp nước đã được phủ kín, số lượng khách hàng phát triển mới hạn chế. Để tăng tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch, đảm bảo an sinh xã hội, mạng lưới cấp nước cần được phát triển về khu vực ven thành phố, nông thôn. Người dân được lắp đặt nước miễn phí, nhưng tại các khu vực này khách hàng vẫn sử dụng nhiều nước giếng.

- Nhà máy nước Võ Cảnh, Xuân Phong khai thác nguồn nước sông Cái Nha Trang. Với tốc độ đô thị hóa nhanh, nguy cơ ô nhiễm nguồn nước luôn tiềm ẩn. Do đó, công tác bảo vệ nguồn nước luôn được Ban Lãnh đạo công ty đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước chưa chặt chẽ, thường xuyên.

- Dưới tác động của biến đổi khí hậu, hiện tượng hạn hán, xâm nhập mặn thường xuyên xảy ra. Do đó, hàng năm, công ty phải đầu tư kinh phí sửa chữa đập tạm ngăn mặn (trên 1 tỷ đồng/năm) để giữ nước, ngăn mặn.

- Giá nước sạch do UBND tỉnh Khánh Hòa quyết định, nên có sự hạn chế nhất định về tính chủ động điều tiết trong cân đối kế hoạch tài chính hàng năm.

Bằng nhiều giải pháp, nỗ lực vượt khó, tập thể lãnh đạo, cán bộ nhân viên công ty đoàn kết, tập trung tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, cung cấp nước sạch an toàn, liên tục đến cho khách hàng.

II. Tình hình hoạt động năm 2023.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2023.

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

Bước sang năm 2023, hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty ổn định và tăng trưởng vượt bậc so với cùng kỳ năm 2022 và giai đoạn trước khi dịch bệnh Covid-19 xảy ra, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Đạt tỷ lệ % so với KH	Thực hiện năm 2022	Năm 2023 tăng/ giảm so với 2022	Tỷ lệ tăng/giảm
I	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG (không VAT)	1000đ	390.300.000	459.023.889	117,61%	375.096.486	83.927.403	22,37%
1	Giá trị doanh thu nước máy	1000đ	312.000.000	361.958.668	116,01%	305.552.517	56.406.151	18,46%
	Khu vực Nha Trang	-	312.000.000	360.850.393	115,66%			
	Khu vực Khánh Sơn	-		1.108.275				
2	Giá trị xây lắp	1000đ	67.000.000	82.829.502	123,63%	61.307.207	21.522.295	35,11%
	Doanh thu xây lắp	-	15.000.000	22.856.981	152,38%			
	Sản lượng xây lắp (Vốn Cty)	-	52.000.000	59.972.521	115,33%			
3	Giá trị khảo sát thiết kế	1000đ	3.800.000	3.583.732	94,31%	3.810.532	-226.800	-5,95%
4	Doanh thu tài chính	1000đ	3.500.000	5.641.187	161,18%	3.903.490	1.737.697	44,52%
5	Doanh thu khác	1000đ	4.000.000	5.010.800	125,27%	522.740	4.488.060	
II	SẢN PHẨM CHỦ YẾU							
1	Nước sản xuất	m3	52.160.000	52.522.970	100,70%	51.265.695	1.257.275	2,45%
	Nhà máy nước Võ Cạnh	-	40.880.000	40.631.230	99,39%	39.702.480	928.750	2,34%
	Nhà máy nước Xuân Phong	-	4.630.000	4.542.460	98,11%	4.560.820	-18.360	-0,40%
	Nhà máy nước Suối Dầu	-	6.650.000	6.878.000	103,43%	6.539.000	339.000	5,18%
	Nhà máy nước Tô Hạp	-		471.280		463.395	7.885	1,70%
3	Nước tiêu thụ	m3	43.293.000	45.831.250	105,86%	42.272.476	3.558.774	8,42%
4	Tỷ lệ hao hụt	%		12,74		17,42		-4,68%
5	Tồn thu	1000đ		289.487		268.246		
6	Phát triển khách hàng trong tháng	hộ		2.907		4.663	-1.756	-37,66%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Đạt tỷ lệ % so với KH	Thực hiện năm 2022	Năm 2023 tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
7	Đồng hồ đến hạn kiểm định	đồng hồ		31.242		40.246	-9.004	-22,37%
VI	CÁC KHOẢN THUẾ NỢ NGÂN SÁCH	1000đ	16.300.000	20.040.147	122,95%	16.133.235	3.906.912	24,22%
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023	1000đ	6.500.000	5.550.000	85,38%	6.499.148	-949.148	-14,60%
2	Thuế GTGT DV thoát nước + GTGT	1000đ	8.000.000	12.664.428	158,31%	7.859.418	4.805.010	61,14%
3	Thuế tài nguyên	1000đ	1.800.000	1.825.719	101,43%	1.774.669	51.050	2,88%
VII	CÁC KHOẢN NỢ KHÁC	1000đ	24.867.000	115.957.685	466,31%	108.832.825	7.124.860	6,55%
0	Bảo hiểm xã hội 2023	1000đ		8.168.000		7.470.000	698.000	9,34%
1	Giá Dịch vụ thoát nước đô thị	1000đ		78.886.308		70.977.501	7.908.807	11,14%
2	Phí bảo vệ môi trường	1000đ		749.045		4.362.422	-3.613.377	-82,83%
3	Dịch vụ bảo vệ rừng	1000đ		2.330.516		2.157.737	172.779	8,01%
4	Cổ tức trên vốn chủ sở hữu	1000đ	14.877.000	15.315.000	102,94%	13.260.000	2.055.000	15,50%
5	Trả nợ ngân sách các dự án	1000đ	7.345.000	6.097.325	83,01%	8.120.260	-2.022.935	-24,91%
6	Thuế thu nhập cá nhân	1000đ	1.500.000	2.743.558	182,90%	1.373.497	1.370.061	99,75%
7	Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước 3 Nhà máy	1000đ	1.111.000	1.610.683	144,98%	1.111.408,00	499.275	44,92%
8	Thuế đất	1000đ	30.000	53.250	177,50%		53.250	
9	Thuế môn bài	1000đ	4.000	4.000	100,00%		4.000	

1.2. Đánh giá kết quả thực hiện.

a. Về công tác sản xuất, giám sát chất lượng nước.

- Sản lượng nước sản xuất, nước tiêu thụ năm 2023 tăng so với cùng kỳ năm 2022 (nước sản xuất tăng 2,45%, nước tiêu thụ tăng 8,42%);

- Sản lượng nước sản xuất tại nhà máy nước Võ Cảnh, Xuân Phong đạt lần lượt 99,39%, 98,11% là do khi xây dựng kế hoạch 2023 chưa tính lượng nước thải được tuần hoàn, tái sử dụng, đồng thời, trong năm qua, Ban điều hành triển khai giải pháp giảm mạnh thất thoát tại hai nhà máy (Tỷ lệ thất thoát tại 02 nhà máy giảm khoảng 3%).

- Tăng cường kiểm soát chất lượng nước tại các nhà máy Võ Cảnh, Xuân Phong, Tô Hạp và trên toàn mạng lưới. Đảm bảo chất lượng nước sau xử lý luôn đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

b. Về doanh thu tiền nước, dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Năm 2023, giá trị doanh thu nước máy là 361.958.668.000 đồng, đạt 116,01% kế hoạch cả năm, tăng 18,46% so với cùng kỳ năm 2022.

* Nguyên nhân:

+ Sản lượng nước tiêu thụ năm 2023 tăng 8,42%;

+ Năm 2023, tỷ lệ nước cấp cho mục đích kinh doanh dịch vụ là 20,3% (tăng 4,23 % so với năm 2022);

+ Từ 01/10/2022, áp giá nước mới theo Quyết định 2634/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa;

- Tổng thu lũy kế tính đến hết tháng 12/2023: 289.487.000 đồng;

- Doanh thu nước sạch, tổng thu giai đoạn 2019 – 2023.

(Đơn vị tính: 1.000 đồng)

Chỉ tiêu	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu kế hoạch	341.000.000	365.000.000	334.000.000	273.000.000	312.000.000
Giá trị Doanh thu thực hiện	347.253.232	329.873.998	275.542.659	305.552.517	361.958.668
Đạt tỷ lệ	101%	90,38%	82,49%	111,92%	116,01%
Tổng thu lũy kế đến tháng 12 hàng năm	257.754	316.000	1.049.101	268.246	289.487

Qua bảng số liệu doanh thu, tổng thu giai đoạn 2019-2023 cho thấy: sau 2 năm ảnh hưởng của dịch bệnh (2020, 2021), doanh thu nước 2023 đã vượt doanh thu năm 2019 (năm mà du lịch tại Nha Trang tăng trưởng, phát triển mạnh nhất trước khi dịch bệnh diễn ra). Đồng thời, nhờ công tác quản lý ghi thu tốt, tổng thu lũy kế hàng năm đạt ở mức rất thấp (<0,1%), trừ năm 2021 do giãn cách xã hội kéo dài.

- Tiếp tục đẩy mạnh thanh toán tiền nước bằng hình thức thanh toán trực

tuyên, đăng ký trích nợ tự động tại các ngân hàng, qua các ví điện tử. Tổng số hóa đơn và tổng số tiền thanh toán tiền nước trực tuyến, qua các kênh nhờ thu: ngân hàng, ví điện tử tháng 12/2023 lần lượt là 51.370 hóa đơn, chiếm 34,15% tổng số hóa đơn, với số tiền tương ứng là 21.783.686.345 đồng, chiếm 56,67% tổng số tiền phát hành hóa đơn tháng. Tổng số hóa đơn thanh toán trực tuyến, nhờ thu tháng 12/2023 tăng 19,05% so với tháng 12/2022.

c. Công tác đầu tư – xây dựng.

- Giá trị xây lắp năm 2023 là 82,829 tỷ, đạt 123,63% kế hoạch năm. Trong đó:

- + Công trình do công ty đầu tư: 59,972 tỷ;
- + Công trình do công ty nhận thầu: 22,857 tỷ.

- Hoạt động đầu tư: hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu (công ty liên kết) đã có lợi nhuận. Năm 2023, công ty được nhận cổ tức 2022 với số tiền: 1.080.000.000 đồng.

2. Tổ chức và nhân sự.

2.1. Danh sách Ban điều hành.

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức danh	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
						Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ
1	Ông Nguyễn Văn Đàm	12/8/1967	Kỹ sư cấp thoát nước	Tổng Giám đốc	20/4/2019	22.357	0,078%	5.834.400 (Đại diện vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa)	20,40%
2	Ông Vũ Văn Bình	04/5/1967	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	Phó Tổng Giám đốc	01/7/2019	23.017	0,080%	4.375.800 (Đại diện vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa)	15,30%
3	Ông Nguyễn Hồng Sơn	10/8/1964	Kỹ sư cấp thoát nước	Phó Tổng Giám đốc	01/7/2019	2.970	0,010%		

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức danh	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
						Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ
4	Bà Võ Thị Khánh Hòa	12/6/1969	Kỹ sư Công nghệ Hóa thực phẩm	Phó Tổng Giám đốc	01/01/2022	15.647	0,055%		
5	Ông Nguyễn Văn Quân	22/4/1972	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp	Kế toán trưởng	24/4/2019	12.127	0,042%	4.375.800 (Đại diện vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa)	15,30%

2.1. Những thay đổi trong Ban điều hành.

Không

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động.

- Tổng số cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2023 là 331 người.
- Tổng số cán bộ, nhân viên bình quân năm 2023 là 328 người. Trong đó:
 - + Người quản lý (Ban Tổng Giám đốc + kế toán trưởng): 05 người;
 - + Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 99 người;
 - + Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh: 220 người;
 - + Lao động thừa hành, phục vụ: 04 người.
- Số lao động tuyển mới trong năm 2023: 12 người. Trong đó:
 - + Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 04 người;
 - + Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh: 08 người;
 - + Lao động thừa hành, phục vụ: 0 người.
- Số lao động thôi việc, nghỉ việc trong năm 2023: 5 người. Trong đó:
 - + Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 01 người;
 - + Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh: 04 người;
 - + Lao động thừa hành, phục vụ: 0 người.

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, phúc lợi cho người lao động như chế độ lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn, tiền ăn giữa ca, đồng phục, tham quan nghỉ mát,

khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi ốm đau,... và nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần khác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

3.1. Các khoản đầu tư lớn.

- Đầu tư mới và cải tạo thay thế các tuyến ống cấp nước trị giá 55,4 tỷ đồng. Mở rộng phạm vi cấp nước đến các khu vực xa trung tâm, gặp khó khăn về nhu cầu nước sạch như thôn Phước Sơn (xã Phước Đồng) thuộc thành phố Nha Trang, xã Suối Tân, Suối Cát (huyện Cam Lâm), thị trấn Tô Hạp (huyện Khánh Sơn);
- Lắp đặt mới đường ống cấp nước dịch vụ cho 2.916 khách hàng theo Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ;
- Đầu tư trang thiết bị, cải tạo sửa chữa nhà máy, trạm bơm trị giá 4,5 tỷ đồng;

3.2. Công ty liên kết.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu được trình bày trong bảng sau.

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH 2023	TH 2023
I	Gía trị SXKD	Tr.đ	42.000	44.732
1	Cung cấp nước sạch	Tr.đ	42.000	42.681
2	Xây lắp	Tr.đ		1.143
3	Tư vấn thiết kế	Tr.đ		809
4	SX và KD khác	Tr.đ		99
II	Gía trị đầu tư phát triển	Tr.đ	42.689	28.782
III	Tổng doanh thu	Tr.đ	40.000	42.548
1	Cung cấp nước sạch	Tr.đ	40.000	40.649
2	Xây lắp	Tr.đ		1.058
3	Tư vấn thiết kế	Tr.đ		749
4	SX và KD khác	Tr.đ		92
IV	Tổng nộp ngân sách nhà nước	Tr.đ	950	327
	Trong đó :-Thuế VAT	Tr.đ		
V	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.000	5.342
VI	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.500	5.015

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022 (đồng)	Năm 2023 (đồng)	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng			
Tổng giá trị tài sản	510.451.927.975	542.128.455.503	6,21%

Doanh thu thuần	334.997.030.845	385.966.698.467	15,21%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	43.962.677.076	67.609.002.592	53,79%
Lợi nhuận khác	(588.335.749)	1.074.705.782	
Lợi nhuận trước thuế	43.374.341.327	68.683.708.374	58,35%
Lợi nhuận sau thuế	38.583.746.457	61.465.701.491	59,30%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (Cổ tức năm 2023 dự kiến 12% vốn điều lệ)	77,83%	55,84%	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,42	1,68	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,1	1,42	
+ Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	2,8	2,86	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn Ratio</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	36%	35%	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	55%	54%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8,82	10,77	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,65	0,73	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	12%	16%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	12%	17%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	8%	11%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	13%	18%	

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
5. Hệ số bảo toàn vốn			
Vốn chủ sở hữu cuối kỳ/Vốn chủ sở hữu đầu kỳ	1,014	1,07	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần.

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 28.599.996 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.

5.2. Cơ cấu cổ đông. (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 14/8/2023).

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ).

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ % / vốn điều lệ
01	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết)	02	27.136.560	94,883%
02	Cổ đông nhỏ (cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết)	305	1.463.436	5,117%

- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân.

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ % / vốn điều lệ
01	Cổ đông tổ chức	02	27.136.560	94,883%
02	Cổ đông cá nhân	305	1.463.436	5,117%

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài.

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ % / vốn điều lệ
01	Cổ đông trong nước	307	28.599.996	100%
02	Cổ đông nước ngoài	0	0	0

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ % / vốn điều lệ
01	Cổ đông nhà nước	01	14.586.000	51%
02	Cổ đông khác	306	14.013.996	49%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty: 0%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Trong năm 2022, công ty đã tiến hành phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Nguồn vốn phát hành: Quỹ đầu tư phát triển. Giá trị Quỹ đầu tư phát triển được xác định theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

- Ngày kết thúc đợt phát hành: 03/10/2022

- Kết quả phát hành cổ phiếu:

+ Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 2.599.996 cổ phiếu, trong đó:

- Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 2.599.996 cổ phiếu cho 306 cổ đông;
- Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 0 cổ phiếu.

+ Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành: 28.599.996 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 28.599.996 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

Sau đợt phát hành cổ phiếu, vốn điều lệ của công ty được nâng từ 260.000.000.000 đồng lên 285.999.960.000 đồng.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Tác động lên môi trường:

Hoạt động sản xuất nước sạch của công ty không phát thải khí nhà kính trực tiếp, mà gián tiếp thông qua tiêu thụ điện năng phục vụ quá trình sản xuất.

Trong năm 2023, công ty sẽ triển khai thực hiện kiểm kê khí nhà kính năm 2022. Kết quả kiểm kê phát thải khí nhà kính gián tiếp từ sử dụng điện là **8.308,91 tấn CO₂e**.

Từ đó, công ty có kế hoạch xây dựng giải pháp giảm điện năng, nguyên vật liệu tiêu thụ.

*** Các biện pháp giảm tiêu thụ điện năng, góp phần giảm thiểu phát thải khí nhà kính:**

- Cải tạo mạng lưới cấp nước và quản lý áp lực hiệu quả, nhờ đó, giảm áp lực tại nhà máy, giảm tiêu thụ điện năng.
- Thay thế toàn bộ hệ thống chiếu sáng bằng bóng đèn Led tiết kiệm điện năng;
- Lắp đặt biến tần cho các máy móc, thiết bị.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất nước của công ty chủ yếu là các hóa chất xử lý nước. Lượng hóa chất xử lý nước được sử dụng trong năm 2023 như sau:

Phèn PAC: 472,6 tấn;

Soda: 332,3 tấn;

Clor: 143,2 tấn.

Lượng hóa chất sử dụng luôn được tính toán kỹ để đảm bảo tiết kiệm hóa chất, đồng thời chất lượng nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Điện năng tiêu thụ của 2 nhà máy nước Võ Cảnh, Xuân Phong trong năm 2023 là 12.733.310 Kwh.

Trong năm 2023, công ty triển khai nhiều hạng mục cải tạo hai nhà máy nước, do vậy tiêu tốn điện năng cho công tác cải tạo. Bằng việc thực hiện các giải pháp giảm tiêu thụ điện năng, định mức tiêu hao điện năng duy trì ở mức 0,266 Kwh/m³ nước sản xuất.

6.4. Tiêu thụ nước.

Công ty sử dụng lượng nước trung bình 2.000 m³/ngày để vệ sinh các bể lắng, lọc. Lượng nước thải ra từ quá trình rửa bể lắng, lọc sẽ được đưa về hệ thống xử lý bùn, phần nước trong sẽ được tái sử dụng, đưa về dây chuyền xử lý nước sạch.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

Công ty luôn chấp hành các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động.

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tổng số lao động trung bình làm việc tại công ty năm 2023 là 328 người.

Thu nhập bình quân toàn công ty năm 2023 đạt khoảng 20 triệu đồng/ tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Lãnh đạo công ty luôn quan tâm, đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ; cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công việc; giảm tối đa lao động thủ công, nặng nhọc; tạo việc làm thường xuyên cho

CBCNV, không để tình trạng thiếu việc làm, chờ việc; thu nhập của người lao động được duy trì ổn định.

- Ban chấp hành công đoàn cùng chính quyền tham gia xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án khoán việc, khoán lương; phân phối thu nhập, thực hiện chế độ nâng bậc, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật, công tác quy hoạch cán bộ; chế độ nghỉ dưỡng, bồi dưỡng độc hại, cấp phát đồng phục, bảo hộ lao động theo quy định của Nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo đúng các nội dung đã ký kết trong Thỏa ước lao động tập thể;

c. Hoạt động đào tạo người lao động.

Công tác đào tạo luôn được Lãnh đạo công ty quan tâm nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, kỹ năng làm việc của cán bộ, nhân viên. Trong năm qua, nhiều lớp, nhiều khóa đào tạo, huấn luyện được tổ chức, nhiều cán bộ nhân viên được cử tham gia các Hội nghị, hội thảo chuyên ngành, cụ thể như sau:

- Phổ biến đầy đủ các Nghị quyết Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến người lao động;

- Thường xuyên kiểm tra, giáo dục người lao động tự giác thực hiện: Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy Phòng cháy, Chữa cháy...;

- Đào tạo, thi nâng bậc thợ định kỳ cho 72 CBCNV;

- Tổ chức khóa đào tạo về kỹ năng chăm sóc khách hàng, định hướng truyền thông cho trên 100 cán bộ nhân viên;

- Tọa đàm về chủ đề kỹ năng giao tiếp của người phụ nữ hiện đại cho 97 cán bộ, nhân viên nữ nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10;

- Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho 290 cán bộ, nhân viên giữ chức vụ quản lý, cán bộ làm công tác an toàn vệ sinh lao động, người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về công tác an toàn, vệ sinh lao động và người lao động khác.

- Huấn luyện về an toàn hóa chất và diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cho 41 cán bộ nhân viên;

- Tổ chức diễn tập phương án PCCC cho 13 cán bộ nhân viên tại NMN Võ Cạnh;

- Cử 13 đội viên tự vệ tham gia huấn luyện chính trị - quân sự tại BCH quân sự thành phố Nha Trang;

- Cử trên 50 lượt cán bộ, nhân viên tham gia Hội nghị, hội thảo, triển lãm quốc tế ngành nước, giới thiệu phần mềm quản lý vận hành nước của hãng Itron; đối thoại về chính sách, thủ tục thuế; tập huấn các quy định về quản lý dự án, đấu thầu; Hội thảo về quản trị công ty, Chuyển đổi số trong công tác quản lý kinh doanh và dịch vụ khách hàng, Đào tạo quản lý năng lượng, Hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật lĩnh vực tài chính, môi trường...

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Để chia sẻ khó khăn và thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng, công ty đã ủng hộ cho: Quỹ mái ấm công đoàn, Hội người mù, Hội nạn nhân chất độc da cam, Hội chữ thập đỏ, Quỹ phòng chống thiên tai, Quỹ vì người nghèo ...với tổng số tiền 476 triệu đồng; Tổ chức thăm hỏi động viên các cụ già, các cháu tại Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Khánh Hòa, huyện Khánh Sơn, Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa;

Các đoàn viên công đoàn tích cực tham gia hiến máu nhân đạo.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1. Đánh giá kết quả hoạt động.

Năm 2023, Ban Điều hành đã chỉ đạo triển khai đồng loạt nhiều giải pháp quản lý hiệu quả: tăng cường công tác chống thất thoát trên mạng lưới và nhà máy, chuyển đổi số, tiết giảm chi phí quản lý, thực hiện mua sắm đấu thầu các vật tư, thiết bị, hóa chất bằng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng... Nhờ đó, kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng vượt bậc, doanh thu, lợi nhuận đạt được **cao nhất từ trước đến nay** (Lợi nhuận sau thuế đạt 61,466 tỷ đồng).

Việc cung ứng, kinh doanh nước sạch luôn đảm bảo về số lượng, áp lực, chất lượng, góp phần vào công tác đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

Công tác quản lý, cải tạo, phát triển mạng lưới cấp nước và công tác chống thất thoát luôn được quan tâm đầu tư, thực hiện thường xuyên, góp phần đưa hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả.

Công ty luôn hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước; việc chăm lo chế độ, chính sách cho người lao động được đảm bảo và nâng cao, đời sống người lao động được cải thiện đáng kể.

1.2. Những tiến bộ công ty đã đạt được.

- Tiếp tục hoàn thiện giải pháp tổng thể "Hệ thống quản lý, giám sát phục vụ điều hành sản xuất – kinh doanh". Qua đó:

+ Cung cấp thông tin tổng hợp về hoạt động sản xuất, kinh doanh công ty: năng suất ghi, thu tiền nước, danh sách khách hàng tiêu thụ nước nhiều, doanh thu tiền nước, tiêu thụ điện năng, hóa chất tại các nhà máy... Lãnh đạo công ty và cán bộ quản lý dễ dàng nắm bắt được tình hình thực tế của công ty qua các thông tin được trình diễn trực quan dễ hiểu trên dashboard mà không phải đọc nhiều báo cáo khác nhau.

+ Hỗ trợ phân tích số liệu khách hàng, phục vụ phòng chống thất thu, thất thoát.

+ Giao diện dashboard cung cấp các chỉ số kết quả sản xuất kinh doanh quan trọng nhất cho lãnh đạo doanh nghiệp.

- Đánh giá giám sát, tiếp tục duy trì và hoàn thiện tốt hơn đối với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015;

- Duy trì Phòng thí nghiệm đạt chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017;

- Lắp đặt các thiết bị quan trắc tự động tại các nhà máy nước và trên mạng lưới nhằm quan trắc chất lượng nước thô, nước sạch, lưu lượng, áp lực trên mạng lưới. Thiết bị phân tích tự động và liên tục cập nhật số liệu về hệ thống giám sát chung của toàn công ty;
- Công tác bảo vệ môi trường, kiểm soát chất lượng nguồn nước được công ty đặc biệt quan tâm;
- Đầu tư thiết bị dò tìm ống bể, các trang thiết bị máy móc cho công tác sửa chữa đường ống nhằm kịp thời thay thế, sửa chữa khi xảy ra bể ống;
- Đầu tư, đẩy mạnh công tác chống thất thoát;
- Hệ thống SCADA nhà máy nước Võ Cảnh cũng được đầu tư, giúp công ty chủ động hơn trong việc giám sát vận hành nhà máy nước.

2. Tình hình tài chính.

2.1. Tình hình tài sản.

Tổng giá trị tài sản năm 2023 là 542.128 triệu đồng, tăng 31.677 triệu đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 6,21% so với năm 2022, trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn năm 2023 tăng 24% so với năm 2022 (167.506 triệu đồng / 135.092 triệu đồng) cụ thể là các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn tăng so với năm 2022. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn năm 2023 tăng 54,44% so với năm 2022 (87.005 triệu đồng /56.336 triệu đồng).

+ Tài sản dài hạn giảm nhẹ 0,2% trong đó TSCĐ giảm 1,13%. Năm 2023, Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang tăng 67,77%; tương ứng tăng 3.156 triệu đồng.

Hàng tồn kho cuối năm 2023 giảm 14,19% so với năm 2022 (và vòng quay hàng tồn kho tăng lên 10,77);

2.2. Tình hình nợ phải trả.

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ. Trong năm công ty có ký thêm 8 hợp đồng vay tín dụng tại Quỹ đầu tư phát triển Khánh Hòa với lãi suất 7,9%/năm (Chưa trừ số tiền hỗ trợ lãi suất vay do Ngân sách tỉnh hỗ trợ) nhằm đầu tư các dự án: cải tạo 04 bể lọc tại nhà máy nước Võ Cảnh và thay thế các tuyến ống cũ. Tổng vay nợ tăng 7.387 triệu đồng (tương ứng tăng 4,06% so với năm 2022) .

Tính đến ngày 31/12/2023 công ty không có khoản nợ nợ phải trả quá hạn cũng như nợ phải thu quá hạn .

- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 1,68 lần
- Hệ số thanh toán nhanh: 1,42 lần
- Hệ số Nợ/Tổng Tài sản: 35%
- Hệ số Nợ/vốn Chủ sở hữu: 54%
- Hệ số bảo toàn vốn: Vốn chủ sở hữu cuối kỳ/Vốn chủ sở hữu đầu kỳ:

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Công tác nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng luôn được Ban Lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo thực hiện và xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

- Triển khai kênh chăm sóc khách hàng qua Zalo:

+ Tin nhắn CSKH: Thông báo tiên nước, cắt nước, không sử dụng, nợ khó đòi...

+ Bot trả lời tự động:

- Các câu hỏi thường gặp
- Thông tin lịch sử tiêu thụ
- Thông tin lịch sử công nợ

+ Tổng đài chăm sóc khách hàng qua zalo (kết nối đến số điện thoại nhân viên trực tổng đài zalo).

- Cử người tham gia và kết nối dữ liệu với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa để thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính công trực tuyến.

- Công ty tiếp tục cập nhật phát triển các ứng dụng trên cơ sở dữ liệu GIS, nâng cấp trang thiết bị cho việc ứng dụng quản lý sự cố trên mạng lưới cấp nước; duy trì Tổng đài điện thoại Call Center (dịch vụ/trung tâm chăm sóc khách hàng) hoạt động 24/7 để tiếp nhận, giải đáp thắc mắc của khách hàng và phối hợp xử lý nhanh các sự cố trên mạng lưới cấp nước;

- Lực lượng lao động ngày càng được sắp xếp hợp lý, tinh gọn hơn, góp phần nâng cao năng suất lao động và nâng cao thu nhập.

- Công tác xây dựng công sở văn minh, sạch đẹp được Ban lãnh đạo Công ty duy trì, tạo môi trường làm việc thân thiện, góp phần nâng cao ý thức, tinh thần làm việc và thái độ phục vụ khách hàng.

4. Kế hoạch năm 2024. (Các chỉ tiêu kế hoạch 2024 sẽ được trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 dự kiến được tổ chức ngày 24/4/2024).

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	T. hiện 2023 so với KH 2023	Kế hoạch năm 2024
I	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG	1.000 Đồng	390.300.000	459.023.889	117,61%	443.840.000
1	Giá trị doanh thu nước máy	1.000 Đồng	312.000.000	361.958.668	116,01%	366.000.000
2	Giá trị khảo sát thiết kế	1.000 Đồng	3.800.000	3.583.732	94,31%	3.500.000
3	Giá trị xây lắp	1.000	67.000.000	82.829.502	123,63%	70.000.000
3.1	Doanh thu xây lắp	1000	15.000.000	22.856.981	152,38%	15.000.000

3.2	Sản lượng xây lắp (Vốn Cty)	1000	52.000.000	59.972.521	115,33%	55.000.000
4	Doanh thu tài chính	1000	3.500.000	5.641.187	161,18%	4.250.000
5	Doanh thu khác	1000	4.000.000	5.010.800	125,27%	90.000
II	SẢN PHẨM CHỦ YẾU					
1	Nước sản xuất	m ³	52.160.000	52.522.970	100,70%	53.354.500
1.1	- NMN Võ Cảnh	m ³	40.880.000	40.631.230	99,39%	41.750.000
1.2	- NMN Xuân Phong	m ³	4.630.000	4.542.460	98,11%	4.480.000
1.3	- NMN Suối Dầu	m ³	6.650.000	6.878.000	103,43%	6.650.000
1.4	- NMN Tô Hạp	m ³		471.280		474.500
2	Nước tiêu thụ	m ³	43.293.000	45.831.250	105,86%	45.885.000
3	Tỉ lệ thất thoát	%	<17%	12,74%		<15%
III	TỈ LỆ CHIA CỔ TỨC	%	10,80	12,00	111,11%	12,50
IV	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.000 Đồng	47.113.000	68.683.708	145,79%	69.330.000
V	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	1.000 Đồng	40.613.000	61.465.701	151,34%	61.830.000
VI	CÁC KHOẢN THUẾ NỘP NGÂN SÁCH	1.000 Đồng	16.300.000	20.040.705	122,95%	19.000.000
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp		6.500.000	5.550.000	85,38%	6.200.000
2	Thuế GTGT		8.000.000	12.664.981	158,31%	11.000.000
3	Thuế tài nguyên		1.800.000	1.825.724	101,43%	1.800.000
VII	CÁC LOẠI NỘP KHÁC	1.000 Đồng	24.867.000	25.823.817	103,85%	29.088.000
1	Thuế thu nhập cá nhân		1.500.000	2.743.558	182,90%	2.500.000
2	Tiền cấp quyền khai thác TN nước		1.111.000	1.610.683	144,98%	1.179.000
3	Thuế đất		30.000	53.251	177,50%	60.000
4	Thuế môn bài		4.000	4.000	100,00%	4.000
5	Cổ tức trên vốn chủ sở hữu	-	14.877.000	15.315.000	102,94%	18.000.000
6	Trả nợ N. Sách các dự án	-	7.345.000	6.097.325	83,01%	7.345.000

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; Các chỉ tiêu kế hoạch của UBND tỉnh Khánh Hòa giao cho công ty thực hiện, trong năm 2023, cơ bản các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch. Kết quả đã được thể hiện qua các bảng số liệu.

- Về công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất của công ty vẫn ổn định, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục, chất lượng đạt quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT.

- Mở rộng phạm vi cấp nước cho huyện Diên Khánh, Cam Lâm và vùng ven thành phố Nha Trang.

- Duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước thành phố Nha Trang.

- Tình hình quản lý tài chính của công ty ổn định, lành mạnh.

- Tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Công ty có các hoạt động thiết thực thể hiện tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng.

- Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Ban Điều hành và Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

- Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ được giao, trong năm 2023, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền thực hiện theo đúng Điều lệ và những quy định của Pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc điều hành công ty hoạt động ổn định, tình hình tài chính lành mạnh, công ty không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến cổ đông và các đối tác của công ty.

- Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, cho cổ đông công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Để đạt mục tiêu đề ra trong năm 2024 và nhiệm kỳ 2024-2029, Hội đồng quản trị sẽ tập trung vào những kế hoạch, định hướng sau:

- Phối hợp, hỗ trợ Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, trong đó tập trung hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp nước, đảm bảo tăng trưởng trong hoạt động kinh doanh.

- Đảm bảo thực hiện việc cấp nước an toàn, chất lượng ổn định; đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch, góp phần đảm bảo an sinh xã hội; đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, quyền lợi cho khách hàng, cổ đông và người lao động;

- Nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành: tinh gọn bộ máy, tinh gọn hệ thống quy định, quy trình để tăng năng suất, hiệu quả; thực hiện công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ kỹ thuật 4.0 vào kinh doanh và quản trị nhằm tạo ra những đột phá mới; minh bạch thông tin, tình hình hoạt động của đơn vị.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị.

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
1	Ông Vũ Văn Bình	Chủ tịch HĐQT	20/4/2019	23.017	0,080%	4.375.800	15,30%	-Đại diện phần vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa. -Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu.
2	Ông Nguyễn Văn Đàm	Thành viên HĐQT	20/4/2019	22.357	0,078%	5.834.400	20,40%	-Đại diện phần vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa. -Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu.
3	Ông Nguyễn Văn Quân	Thành viên HĐQT	20/4/2019	12.127	0,042%	4.375.800	15,30%	- Đại diện phần vốn góp của UBND tỉnh Khánh Hòa. -Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
								nước Suối Dầu.
4	Ông Trương Khắc Hoàn	Thành viên HĐQT	16/4/2021	0	0	12.550.560	43,88%	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH nước sạch REE tại công ty CP Cấp thoát nước Khánh Hòa. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần BOO nước Thủ Đức - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà; - Thành viên HĐQT các công ty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức, Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn, Công ty Cổ phần Đầu tư nước Tân Hiệp
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	20/4/2019	0	0			<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT các công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, Công ty Cổ phần Đầu tư nước sạch

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
								Sông Đà, Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Công ty thông qua 7 phiên họp Hội đồng quản trị (bao gồm họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản). Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và có sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các hồ sơ lấy ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên Hội đồng quản trị).

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 8 nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	04/NQ-HĐQT	21/02/2023	- Thông qua kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản Quý IV/2022, năm 2022; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023; - Lợi nhuận phân phối năm 2022; - Các công tác khác: kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động...	100%
02	05/NQ-HĐQT	21/02/2023	- Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.	100%
03	08/NQ-HĐQT	28/3/2023	- Thông qua nội dung thư mời và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.	100%
04	21/NQ-HĐQT	23/5/2023	Thông qua: - Triển khai kế hoạch đầu tư, cải tạo	100%

			<p>theo danh mục đã duyệt;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chốt thời gian chi trả cổ tức 2022 bằng tiền; - Bổ sung vào kế hoạch thực hiện năm 2023: trang bị máy ép bùn cho nhà máy nước Võ Cạnh; - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc. 	
05	24/NQ-HĐQT	22/6/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đề cử nhân sự đại diện quản lý phần vốn góp và tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu (công ty liên kết), nhiệm kỳ 2023-2028. 	100%
06	33/NQ-HĐQT	26/7/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022 bằng tiền 	100%
07	40/NQ-HĐQT	24/8/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản Quý II/2023, 6 tháng đầu năm 2023; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản Quý III/2023 (theo danh mục đã duyệt); - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc. 	100%
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản Quý III, 9 tháng đầu năm 2023; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản Quý IV/2023 (theo danh mục đã duyệt); 	
08	45/NQ-HĐQT	30/10/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung công trình tuyến ống DN 100, DN 300 đường Điện Biên Phủ, triển khai thực hiện trong quý IV/2023; - Trang bị máy ép bùn khung bản cho nhà máy nước Võ Cạnh; - Hoàn thiện hồ sơ D400 đường Võ Nguyên Giáp; 	100%

		<ul style="list-style-type: none"> - Thay thế khử trùng Clo lỏng bằng dung dịch nước Javen tại nhà máy Võ Cảnh và Xuân Phong. Trong quý IV/2023, đưa vào vận hành hệ thống khử trùng bằng dung dịch nước Javen tại nhà máy Xuân Phong; - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc (theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty). 	
--	--	--	--

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị đã ban hành, các quy định của pháp luật trong việc quản lý, điều hành và dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã cùng Ban Tổng Giám đốc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên theo đúng quy định vào ngày 20/4/2023 và ban hành Nghị quyết với nội dung chủ yếu như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	17/NQ-ĐHĐCĐ	20/4/2023	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất – kinh doanh, đầu tư năm 2023; - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; - Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022, kế hoạch chi trả cổ tức 2023; - Tờ trình Báo cáo quyết toán thù lao 2022, kế hoạch chi trả thù lao 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm

			soát và thư ký, quản trị nội bộ; - Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2023; - Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động.
--	--	--	---

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị.

Không có

1.6. Đào tạo về quản trị công ty.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và người phụ trách quản trị đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Ngày 13/7/2023, người phụ trách quản trị đã tham gia đào tạo về hệ thống CIMS và nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức tại Quảng Bình.

Ngày 10/11/2023, Thành viên Hội đồng quản trị công ty tham dự Hội thảo Quản trị Công ty và Hội nghị Doanh nghiệp thường niên năm 2023 do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức tại Đà Nẵng.

Tại Hội nghị, Thành viên Hội đồng quản trị, người phụ trách quản trị công ty đã được HNX phổ biến quy định về công bố thông tin, về quản trị công ty, quy chế do VNX ban hành, các tình huống thực tế và hướng dẫn công bố thông tin trên hệ thống CIMS.

2. Ban Kiểm soát.

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
1	Ông Hoàng Long	Trưởng Ban kiểm soát	20/4/2019	6.380	0,022%			
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Ninh	Thành viên Ban kiểm soát	20/4/2019	6.160	0,022%			

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
				Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
3	Ông Quách Vĩnh Bình	Thành viên Ban kiểm soát	16/4/2021	0	0			Trưởng ban kiểm soát nội bộ kiêm Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ & Quản lý rủi ro Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh, Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển điện Trà Vinh; Thành viên Ban kiểm soát các công ty: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại.

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh, các công trình xây dựng cơ bản, công trình cấp thoát nước, kết quả hoạt động của Ban điều hành Công ty theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Giám sát Đại hội cổ đông thường niên, thời gian chi trả cổ tức cho cổ đông.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cân trọng trong công tác kế toán: Thông qua Báo cáo soát xét bán niên và Báo cáo tài chính năm 2023 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã được mời và tham gia 7 phiên họp Hội đồng quản trị (bao gồm họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản). Ban Kiểm soát đã đánh giá hoạt động kế toán tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Kết quả Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ một cách nỗ lực, trung thực và cân trọng để mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

- Ban Kiểm soát công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ theo đúng quy định

của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty. Phối hợp kiểm tra giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; kiểm tra giám sát tình hình tài chính công ty. Hỗ trợ công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật Nhà nước về công bố thông tin.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

*** Đối với thù lao:**

- Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tổng thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2023 là 672 triệu đồng. Thù lao thực hiện năm 2023 cho các thành viên HĐQT, BKS là 672 triệu đồng. Thù lao của từng thành viên HĐQT, BKS được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.

*** Đối với tiền lương:**

- Tiền lương của người quản lý công ty (Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác) được thực hiện theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/9/2016).

- Tiền lương chi tiết của người quản lý công ty được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.

*** Đối với tiền thưởng:**

- Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý, điều hành. Căn cứ quỹ thưởng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên.

*** Các lợi ích khác:**

- Ngoài tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã trình bày ở trên, người quản lý công ty được trang bị các phương tiện và dụng cụ làm việc để phục vụ công tác theo quy định.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
------	-------------------------	-----------------------------------	---------------------------------	--	---------------------------------	---	--	---------

						(nếu có, nêu rõ ngày ban hành)			
01	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu	Công ty góp 30% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu và cử 02 đại diện tham gia Hội đồng Quản trị và 01 đại diện tham gia Ban kiểm soát	4201574 467	58 Yersin, Nha Trang	-Hàng tháng trong năm 2023	-Nghị quyết số 34/NQ-HĐQT ngày 13/9/2022.	-Hợp đồng cung cấp và tiêu thụ nước sạch số 51/2022/CTNK H-CTNSD, đơn giá 5.910 đồng/m ³ (Giá chưa bao gồm thuế VAT). Khối lượng nước mua bán thông qua chỉ số tiêu thụ của đồng hồ tổng. Lưu lượng nước qua đồng hồ tổng năm 2023: 6.878.000 m ³ Giá trị giao dịch: 40.648.980.000 đồng. -Công ty nhận cổ tức bằng tiền từ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu, với số tiền: 1.080.000.000 đồng; -Công ty nhận thưởng từ Công ty Cổ phần Đầu	31/7/2023	9-11/8/2023

					26/7/ 2023		<p>tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu với số tiền 147.000.000 đồng;</p> <p>-Công ty nhận doanh thu từ bán vật tư cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu với số tiền: 9.187.037 đồng</p>
02	UBND tỉnh Khánh Hòa	Cổ đông nhà nước (tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại công ty 51%)	3382/ QĐ-UBND	01 Trần Phú, Nha Trang, Khánh Hòa	08-09/ 2023 08/12/ 2023	<p>-Nghị quyết số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2023.</p> <p>-Nghị quyết số 33/NQ-HĐQT ngày 26/7/2023.</p>	<p>-Công ty trả cổ tức 2022 cho UBND tỉnh với số tiền 15.315.300.000 đồng;</p> <p>-Công ty thanh toán tiền liên quan đến nhận bàn giao tài sản cho UBND tỉnh với số tiền: 1.658.934.000 đồng</p>
03	Công ty TNHH nước sạch REE	Cổ đông lớn (tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại công ty 43,88%)	0312491 547	364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	21/8/ 2023 Tháng 3,5,6, 9,12/ 2023	<p>-Nghị quyết số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2023.</p> <p>-Nghị quyết số 33/NQ-HĐQT ngày 26/7/2023.</p>	<p>-Công ty trả cổ tức 2022 cho Công ty TNHH nước sạch REE với số tiền 13.178.088.000 đồng;</p> <p>-Công ty trả thù lao, khen thưởng HĐQT, Ban kiểm soát với số tiền: 306.931.856</p>

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính.

1. Ý kiến kiểm toán


Trích văn bản số 3.0033/24/TC-AC ngày 19/02/2024 của Công ty TNHH và Tư vấn A&C chi nhánh Nha Trang.

Ý kiến của Kiểm toán:

“Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ: <http://ctnkh.com.vn/qhcd.aspx> và công bố thông tin trên hệ thống công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trên đây là báo cáo thường niên 2023 về hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa kính báo cáo Quý Cổ đông, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN ĐÀM